

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST.

Ngày: 25 - 10 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Mỹ Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Huy Tùng

Bà Lê Thị Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Ông Thị Cành Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Quốc T**, sinh năm: 03/4/2002, tại thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm H, phường Kh, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc T: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M (sống) và bà Trương Thị T (sống); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/6/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã V xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; vợ và con: không; bị cáo bị Công an thị xã V tạm giam từ ngày 04/01/2021 cho đến nay “Có mặt”.

- Bị hại:

1. Trần Thanh T, sinh ngày 16/02/2003; Nơi cư trú: ấp Th, xã Th, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

2. Trần Hùng H, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: ấp B, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Huỳnh Quốc T, sinh năm: 1998. Nơi cư trú: khóm H, phường Kh, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

2. Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1973. Nơi cư trú: ấp Th, xã Th, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

3. Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm: 1989. Nơi cư trú: ấp B, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Trần Quang Linh T, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: ấp Th, xã Th, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

3. Trần Quan T, sinh năm: 1998. Nơi cư trú: ấp Th, xã Th, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2021, bị cáo Huỳnh Quốc T cùng với anh Huỳnh Quốc T điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 66N1-189.89 đến nhà của Trần Thanh T trú tại ấp Th, xã Th, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng để gửi xe để đi vô nhà của vợ anh T chơi, lúc đến nơi đi út của T là bà Nguyễn Thị Kiều T ra mở cửa cổng. Do trời đã tối, nên T ở trong nhà nói vọng ra “*Có gửi thì gửi sớm sớm, biết giờ này mấy giờ rồi không*”. Anh T không nói gì, gửi xe rồi cùng T đi vô nhà vợ anh T. Trong lúc đi, T kể cho T nghe sự việc bị T cản nhằn việc gửi xe. Vào nhà khoảng 15 phút sau, T và T đi trở ra nhà T lấy xe để về nhà ở thị xã V. Đến nhà của T, T mới kêu xin lấy xe, T ra mở cửa, T vào nhà lấy xe, T thì đứng nói ngay tại cổng với T, T nói “*Gửi xe lần này không cho gửi lần sau*”, T trả lời: “*Anh em không à*”, T tiếp tục nói: “*Không có anh em gì hết*”. T dẫn xe ra khỏi cổng mới quay lại nói: “*Không cho gửi xe thì thôi, làm cái gì H chứ*”, rồi T lấy cái nón bảo hiểm màu xanh đang đội trên đầu ra đánh vào đầu T 02 - 03 cái, làm bể cái nón bảo hiểm. T mới la lên cho dương của T là Trần Hùng H nghe, H chạy ra cầm theo cục gạch, còn T thì cầm 04 chai bia ném vào T và T, nhưng không trúng ai. H và T đuổi theo T và T. T đuổi kịp T và vật lộn với T ở ngay hàng cây bạch đàn, H cũng lao vào đánh T, T đang chạy thấy vậy mới quay lại dùng tay phải H lấy dao bấm trong túi quần bên phải H cầm dao đâm 01 dao trúng vào lưng H, rồi dùng chân đạp H rớt xuống mé kênh, H leo lên bờ, nhặt một khúc cây lên đánh lại, trúng vào vùng giữa lưng T. T lui người lại thì rơi xuống ao gần mé lộ, T bỏ chạy, nên T tiếp tục quay qua đánh với T, T dùng tay phải cầm dao bấm đâm hướng từ trên xuống trúng vào vai trái của T, H mới nhảy vào dùng chai bia đâm T, nhưng T dùng tay trái đỡ, T tiếp tục dùng tay phải đâm 01 dao hướng từ dưới lên, chỉ trúng vào phần trán của H. Sau đó, T cầm dao bỏ chạy, lúc này T nhổ đoạn cây bạch đàn dùng để cạy rào ngỗng rượt theo T, thì T vấp lưới rào ngỗng, té xuống ruộng rau nhút. Sau đó, có nhiều người xung quanh nghe tiếng la, nên chạy ra khổng chế và bắt giữ T. Còn T và H thì được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị thương tích.

Tại bản kết luận giám định số: 62/TgT-PY ngày 02/3/2021 của Trung Tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng. Kết luận pháp y về thương tích của Trần Thanh T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 01 sẹo vùng vai trái, kích thước 04 x 0,7 cm. Căn cứ vào Bảng 1 Chương 8, Mục I, phần 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế 02 %.

+ 01 sẹo vùng vai trái, kích thước 03 x 0,5 cm. Căn cứ vào Bảng 1 Chương 8, Mục I, phần 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế 02 %.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là 04%.

- Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên; tổn thương vùng vai trái là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng, tổn thương không gây ảnh hưởng đến chức năng, không gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại bản kết luận giám định số: 63/TgT-PY ngày 02/3/2021 của Trung Tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng. Kết luận pháp y về thương tích của Trần Hùng H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết xây sát da vùng trán phải, gây rối loạn sắc tố da, kích thước 01 x 0,1 cm. Căn cứ vào Bảng 1 Chương 8, Mục I, phần 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế 0,5 %.

+ Xây sát da vùng cằm trái, gây rối loạn sắc tố da, kích thước 0,3 x 0,1 cm. Căn cứ vào Bảng 1 Chương 8, Mục I, phần 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế 0,5 %.

+ Xây sát da mặt sau 1/3 cẳng tay trái, gây rối loạn sắc tố da, kích thước 13 x 1,5 cm. Căn cứ vào Bảng 1 Chương 8, Mục I, phần 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế 01 %.

+ Sẹo vùng lưng nách sau bên phải, kích thước 02 x 01 cm. Căn cứ vào Bảng 1 Chương 8, Mục I, phần 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế 01 %.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là 03%.

- Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên; tổn thương vùng lưng nách sau bên phải là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng, tổn thương không gây ảnh hưởng đến chức năng, không gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

Trên cơ sở kết quả điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trần Đề khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Huỳnh Quốc T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã quyết định thu giữ: 01 (một) cây dao bầm

bằng kim loại màu đen, chiều dài 23 cm, cán dao dài 14cm, lưỡi dao dài 9 cm; 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xanh lá cây bị bể; 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh, có bầu, áo có dòng chữ “PHYSAN” lạnh; 01 (một) cái áo thun ngắn tay nền trắng, có sọc ngang màu đen; 01 (một) xe mô tô SIRIUS màu đỏ, biển kiểm soát: 66N1 – 189.89, Số khung: RLCS5C6K0FY205463; Số máy: 5C6K205476.

- Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKSTĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Huỳnh Quốc T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số: 21/CT-VKSTĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo đã khắc phục số tiền bồi thường cho bị hại T là 1.000.000 đồng, nhưng bị hại T không nhận, nên số tiền này được giao nộp tại kho bạc Nhà nước huyện Trần Đề bảo quản. Tuy nhiên, về nhân thân: ngày 08/6/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã V xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của 02 người. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Huỳnh Quốc T từ 06 (*sáu*) đến 09 (*chín*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (*Hai*) năm tù của bản án số 23/2021/HSST, ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 584, điều 585, điều 586 và điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Huỳnh Quốc T phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Trần Hùng H và Trần Thanh T các khoản chi phí theo quy định của pháp luật. Về xử lý vật chứng của vụ án (Các biện pháp tư pháp): Vật chứng của vụ án là: 01 (một) cây dao bầm bằng kim loại màu đen, chiều dài 23 cm, cán dao dài 14cm, lưỡi dao dài 9 cm; 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xanh lá cây bị bể là công cụ dùng vào việc phạm tội; 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh, có bầu, áo có dòng chữ “PHYSAN” lạnh; 01 (một) cái áo thun ngắn tay nền trắng, có sọc ngang màu đen không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô SIRIUS màu đỏ, biển kiểm soát: 66N1 – 189.89, Số khung: RLCS5C6K0FY205463; Số máy: 5C6K205476. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Huỳnh Quốc T, đã làm rõ, xét thấy đồ vật trên không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã ra quyết định xử lý đồ vật, tại liệu số 23/QĐ

– CSĐT, ngày 07/6/2021 trả lại chiếc xe cho anh Huỳnh Quốc T, nên không đề nghị gì. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Do bị cáo Huỳnh Quốc T thuộc hộ nghèo, nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Ý kiến của bị hại Trần Thanh T:

+ Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu Hội đồng xét xử, xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

+ Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại T số tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác cụ thể như sau: Tiền thuốc điều trị thương tích theo toa vé là 4.160.365 đồng, tiền ngày công lao động của người bệnh 07 ngày x 250.000 đồng/01 ngày là 1.750.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi xuất viện là 2.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 1.000.000 đồng, tổng cộng là 8.910.365 đồng.

- Ý kiến của bị cáo T: Bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình đã gây ra, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chấp nhận bồi thường T bộ chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác theo yêu cầu của các bị hại Trần Hùng H và Trần Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người bị hại Trần Hùng H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do trước đó người bị hại Trần Hùng H đã có lời khai và yêu cầu Bồi thường tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của ông H tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại Trần Hùng H.

[3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Kiều T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do trước đó người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Kiều T đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của bà T tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng

xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Kiều T.

[4] Đối với ông Trần Quan T theo hồ sơ xác định ông T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng qua quá trình xét hỏi thì xét thấy ông T chỉ là người giúp sức cùng với ông Trần Quang Linh T không chế, bắt giữ bị cáo Huỳnh Quốc T, nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách của ông T chỉ là người làm chứng trong vụ án. Tại phiên tòa những người làm chứng là ông Trần Quan T, ông Trần Quang Linh T vắng mặt tại phiên tòa. Do trước đó những người làm chứng là ông Trần Quan T, ông Trần Quang Linh T đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng là ông Trần Quan T, ông Trần Quang Linh T.

[5] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Quốc T thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2021, bị cáo Huỳnh Quốc T cùng với anh Huỳnh Quốc T điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 66N1-189.89 đến nhà của Trần Thanh T trú tại ấp Th, xã Th, huyện Tr, tỉnh Sóc Trăng để gửi xe để đi vô nhà của vợ anh T chơi, lúc đến nơi đi út của T là bà Nguyễn Thị Kiều T ra mở cửa cổng. Do trời đã tối, nên T ở trong nhà nói vọng ra *“Có gửi thì gửi sớm sớm, biết giờ này mấy giờ rồi không”*. Anh T không nói gì, gửi xe rồi cùng T đi vô nhà vợ anh T. Trong lúc đi, T kể cho T nghe sự việc bị T cản nhản việc gửi xe. Vào nhà khoảng 15 phút sau, T và T đi trở ra nhà T lấy xe để về nhà ở thị xã V. Đến nhà của T, T mới kêu xin lấy xe, T ra mở cửa, T vào nhà lấy xe, T thì đứng nói ngay tại cổng với T, T nói *“Gửi xe lần này không cho gửi lần sau”*, T trả lời: *“Anh em không à”*, T tiếp tục nói: *“Không có anh em gì hết”*. T dẫn xe ra khỏi cổng mới quay lại nói: *“Không cho gửi xe thì thôi, làm cái gì H chứ”*, rồi T lấy cái nón bảo hiểm màu xanh đang đội trên đầu ra đánh vào đầu T 02 - 03 cái, làm bể cái nón bảo hiểm. T mới la lên cho dựng của T là Trần Hùng H nghe, H chạy ra cầm theo cục gạch, còn T thì cầm 04 chai bia ném vào T và T, nhưng không trúng ai. H và T đuổi theo T và T. T đuổi kịp T và vật lộn với T ở ngay hàng cây bạch đàn, H cũng lao vào đánh T, T đang chạy thấy vậy mới quay lại dùng tay phải H lấy dao bấm trong túi quần bên phải H cầm dao đâm 01 dao trúng vào lưng H, rồi dùng chân đạp H rớt xuống mé kênh, H leo lên bờ, nhặt một khúc cây lên đánh lại, trúng vào vùng giữa lưng T. T lui người lại thì rơi xuống ao gần mé lộ, T bỏ chạy, nên T tiếp tục quay qua đánh với T, T dùng tay phải cầm dao bấm đâm hướng từ trên xuống trúng vào vai trái của T, H mới nhảy vào dùng chai bia đâm T, nhưng T dùng tay trái đỡ, T tiếp tục dùng tay phải đâm 01 dao hướng từ dưới lên, chỉ trúng vào phần trán của H. Sau đó, T cầm dao bỏ chạy, lúc này T nhổ đoạn cây bạch đàn dùng để cạy rào ngỗng rượt theo T, thì T vấp lưới rào ngỗng, té xuống ruộng rau nhút. Sau đó, có nhiều người xung quanh nghe tiếng la, nên chạy ra không chế và bắt giữ T. Còn T và H thì được đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị thương tích.

[6] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trên 18 tuổi, bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, chỉ vì một chút mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo dùng nón bảo hiểm đánh anh T, dùng dao gây thương tích cho anh T và ông H, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm sức khỏe của nhiều người (02 người), gây mất an ninh trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Hành vi này của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số 21/CT-VKSTĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cũng sẽ áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh Quốc T thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Trần Thanh T số tiền là 1.000.000 đồng, nhưng bị hại T không nhận, nên số tiền này được giao nộp tại kho bạc Nhà nước huyện Trần Đề bảo quản. Vì vậy, căn cứ vào điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật. Tuy nhiên, về nhân thân của bị cáo: ngày 08/6/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã V xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đây sẽ là cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Tại phiên tòa bị hại T yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại T số tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác cụ thể như sau: Tiền thuốc điều trị thương tích theo toa vé là 4.160.365 đồng, tiền ngày công lao động của người bệnh 07 ngày x 250.000 đồng/01 ngày là 1.750.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi xuất viện là 2.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 1.000.000 đồng, tổng cộng là 8.910.365 đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo cũng thống nhất bồi thường toàn bộ số tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác cho

bị hại Trần Thanh T số tiền tổng cộng là 8.910.365 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo T và bị hại T. Vì vậy, áp dụng các điều 584, điều 585, điều 586 và điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 xử buộc bị cáo Huỳnh Quốc T phải bồi thường cho bị hại Trần Thanh T số tiền tổng cộng là 8.910.365 đồng.

[8.2] Đối với bị hại Trần Hùng H: Trong quá trình điều tra bị hại H có đơn yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cho bị hại H toàn bộ số tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác như sau: Tiền điều trị vết thương là: 3.418.000 đồng; Tiền ngày công lao động là: 07 ngày x 200.000 đồng = 1.400.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là: 1.000.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần là: 1.000.000 đồng. Tổng cộng là: 6.818.000 đồng.

Sau khi nghe Hội đồng xét xử công bố lời khai và yêu cầu của bị hại H. Tại phiên tòa bị cáo cũng thống nhất bồi thường toàn bộ số tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác cho bị hại Trần Hùng H số tiền tổng cộng là 6.818.000 đồng. Vì vậy, áp dụng các điều 584, điều 585, điều 586 và điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 xử buộc bị cáo Huỳnh Quốc T phải bồi thường cho bị hại Trần Hùng H số tiền tổng cộng là 6.818.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án (Các biện pháp tư pháp): Vật chứng trong vụ án gồm: 01 (một) cây dao bấm bằng kim loại màu đen, chiều dài 23 cm, cán dao dài 14cm, lưỡi dao dài 9 cm; 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xanh lá cây bị bể là công cụ dùng vào việc phạm tội; 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh, có bầu, áo có dòng chữ “PHYSAN” lạnh; 01 (một) cái áo thun ngắn tay nền trắng, có sọc ngang màu đen không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô SIRIUS màu đỏ, biển kiểm soát: 66N1 – 189.89, Số khung: RLCS5C6K0FY205463; Số máy: 5C6K205476. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Huỳnh Quốc T, đã làm rõ, xét thấy đồ vật trên không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã ra quyết định xử lý đồ vật, tại liệu số 23/QĐ – CSĐT, ngày 07/6/2021 trả lại chiếc xe cho anh Huỳnh Quốc T, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Quốc T thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bị cáo Huỳnh Quốc T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc T 06 (*Sáu*) tháng tù, tổng hợp hình phạt 02 (*Hai*) năm tù của bản án số 23/2021/HSST, ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng, hình phạt chung đối với bị cáo Huỳnh Quốc T là 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điều 584, điều 585, điều 586 và điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Huỳnh Quốc T và bị hại Trần Thanh T tại phiên tòa. Buộc bị cáo Huỳnh Quốc T phải bồi thường cho bị hại Trần Thanh T số tiền tổng cộng là 8.910.365 đồng (*Tám triệu chín trăm mười ngàn ba trăm sáu mươi lăm đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong số tiền 8.910.365 đồng (*Tám triệu chín trăm mười ngàn ba trăm sáu mươi lăm đồng*) thì hàng tháng bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Buộc bị cáo Huỳnh Quốc T phải bồi thường cho bị hại Trần Hùng H số tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác tổng cộng là 6.818.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm mười tám ngàn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong số tiền 6.818.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm mười tám ngàn đồng*) thì hàng tháng bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tiếp tục quản lý số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) mà bị cáo Huỳnh Quốc T đã nộp tại kho bạc Nhà nước huyện Trần Đề ngày 02/7/2021 để đảm bảo thi hành án.

- Biện pháp tư pháp:

+ Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao bấm bằng kim loại màu đen, chiều dài 23 cm, cán dao dài 14cm, lưỡi dao dài 9 cm; 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xanh lá cây bị bể; 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh, có bầu, áo có dòng chữ “PHYSAN” lạnh; 01 (một) cái áo thun ngắn tay nền trắng, có sọc ngang màu đen theo Quyết định chuyển vật chứng số: 15/QĐ - VKS.ĐĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Quốc T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại Trần Hùng H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kiều T không có mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- CAND huyện Trần Đề;
- Cơ quan THAHS huyện Trần Đề;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Hồ Mỹ Xuyên